TRƯỜNG DH. CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

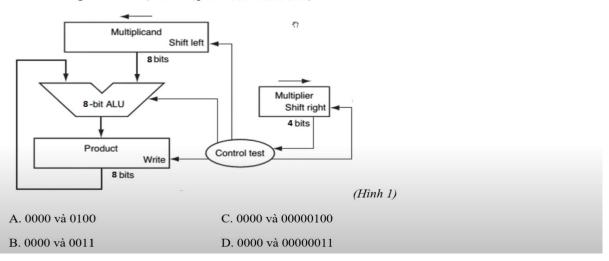
KHOA KỸ THUẬT MÁY TÍNH

ĐỂ THI CUỐI HỌC KỲ 1 (2018-2019) MÔN: KIẾN TRÚC MÁY TÍNH

Thời gian: 70 phút

	Y)
IQ VÀ TÊN SV:	MSSV:STT:
DIÈM:	CHỮ KÝ CÁN BỘ COI TIII:
Lưu ý: Phần	trắc nghiệm thí sinh dánh vào "Băng trả lời trắc nghiệm"
Phần tự luận	sinh viên làm bài trên đề.
Nếu thí sinh làm bài t mãn của giám thị)	rên dễ bị lỗi, có thể sử dụng tờ giấy rời bắm vào dễ để làm và phải được sự chấp

1. Cho 2 số nguyên A=8 và B=3 trong hệ cơ số 10. Tính thương số và phần dư của A chia B theo cấu trúc phần cứng như hình 1 ở cuối lần lặp thứ 2, giả sử phép chia làm việc trong phạm vi số không dấu 4 bits. (Số lần lặp lần lượt là 0,1,2, ...)



- 2. Cho 2 số nguyên không âm được biểu diễn bới 8 bit. Phép chia thực hiện cho 2 số này, cần số vòng lặp là:
- A. 8 C. 9
- B. 7 D. 8 hoặc 9
 - 3. Nhóm lệnh liên quan đến logic và số học bao gồm:
- A. add, sub, and, or, slti C. add, sub, and, or, slti
- B. add, sub, and, or, slt D. addi, subi, and, or, slt

A. dia chi cua lenn, noi dung l	enn tương ưng với	dia chi duợc cung cap.
B. data 32 bits, phép t í nh và c	ác toán hang cần th	niết
C. địa chỉ của lệnh, phép t í nh	và các toán hang c	ần thiết.
D. data 32 bits, nội dung lệnh	tương ứng sau khi	phân t í ch 32 bits data
 Tìm câu đúng cho phát Khối Register File, mỗi 		này, cho phép đọc nhiều nhất và ghi nhiều nhất lần lượt:
A. 3 thanh ghi, 2 thanh ghi	+	C)2 thanh ghi, 1 thanh ghi
B. 2 thanh ghi, 2 thanh ghi		D. 1 thanh ghi, 2 thanh ghi
7. Phép toán subtract có tí	n hiệu ALUCont	rol là
A. 0000	C. 0110	
B. 0010	D. 0111	
8. Công đoạnA. địa chỉ của labelB. kết quả rẽ nhánhC. địa chỉ của lệnh tD. tất cả đều sai	cần nhảy tới và địa chỉ đí	

4. Đường datapath, các nh**O**m lệnh đều phải thực hiện các bước sau: (here)

5. Khối instruction memory có đầu vào, đầu ra tương ứng là

A. PC +4, Nạp lệnh, Đọc thanh ghi, sử dụng ALU

B. Nạp lệnh, Đọc thanh ghi, sử dụng A \coprod

C. PC +4, Nạp lệnh, giải m**ã** lệnh, sử dụng ALU

D. Tất cả các câu trên đều sai.

9. Khôi Data Memory	dùng đê:				
A. Lưu trữ dữ liệu của beq	C.Lưu trữ dữ liệu của lệnh mul.				
B. Lưu trữ dữ liệu chỉ của lện	nh lw D. Lưu trữ dữ liệu cần thiết của chương trình.				
10. Nhóm các lệnh đều không ghi kết quả ở công đoạn Result Write					
A. store, branch, load	C. store, branch, jump				
B. jump, store, shifts, branch	D. store, branch, logic, jump				
11. Datapath dành	n cho nhóm lệnh logic và số học, sử dụng				
A. 2 bộ MUX	C. 4 bộ MUX				
B. 3 bộ MUX	D. Tất cả đều sai				
12. Lệnh load không	g có đặc điểm nào sau đây				
A. Là lệnh thực thi dài n	A. Là lệnh thực thi dài nhất				
B.Là lệnh sử dụng tất cả	a các khối trong Datapath				
C. Thời gian thực thi của lệnh được tham chiếu để thiết kế chu kỳ xung clock					
D. Có đường critical-path dài nhất					
13. Trong câu lệnh beq, số bộ cộng được sử dụngA. 1C. 3					
	C. 5				
(B. 2)	D. 1 hoặc 2 +				

- 14. Tìm câu không đúng trong các câu sau khi nói về pipeline
- A. Trong pipeline các lệnh thực thi chồng lấn lên nhau
- B. Áp dụng pipeline trong các lệnh MIPS, có 5 tầng pipeline
- C. Trong thực tế, pipeline sẽ tăng tốc so với không pipeline với số lần đúng bằng số tầng của pipeline.
- D. Kỹ thuật pipeline không giúp giảm thời gian thực thi của từng lênh riêng lẻ.
 - 15. Cho đoạn chương trình sau:

lw \$v1, 0(\$a0)

addi \$v0, \$v0, 1

sw \$v1, 0(\$a1)

addi \$a0, \$a0, 1

Hỏi bộ nhớ lệnh và bộ nhớ dữ liệu được truy cập mấy lần?

A. 2 và 2

O4 và 2

B. 2 và 4

D. 4 và 4

16. Hãy cho biết đường nào trong các đường sau là critical path của lệnh 'add' với datapath theo hình 2?

A. I-Mem, Mux, Regs, Mux, ALU, Mux, Regs

C. I-Mem, Mux,Regs, ALU,Mux,D-Mem

B. I-Mem, Mux, Regs, ALU, Mux, Regs

D. I-Mem, Regs, Mux, ALU, Mux, Regs, Mux

Giả sử rằng mỗi lệnh cần 5 công đoạn thực hiện và thời gian thực hiện mỗi công đoạn như sau (dành cho **câu 17)**

 IF
 ID
 EX
 MEM
 WB

 350ps
 300ps
 300ps
 600ps
 150ps

17. Chu kỳ xung clock cần cho processor là bao nhiều nếu processor thiết kế có pipeline và không có pipeline theo thứ tự?

A. 2400 và 1700

C. 3000 và 1700

B. 2400 và 1550

D. 3000 và 1550

Cho thời gian trễ (thời gian cần để hoàn thành) của từng khối trong hình 2 như sau (khối nào không có trong bảng xem như thời gian trễ bằng 0. (sử dụng bảng sau cho **câu 18, câu 19**)

I-Mem	Add	Mux	ALU	Regs	D-Mem	Control
400ps	100ps	30ps	120ps	200ps	350ps	100ps

18. Thời gian thực hiện critical-path của lênh 'or'

A. 880

C. 860

B. 980

D. 830

19. Thời gian thực hiện critical-path của lênh 'lw'?

A. 1260

C. 1560

B. 1530

D. 1360

20. Các tín hiệu điều khiển của 3 MUX: RegDst, ALUSrc và MemToReg trong Datapath hình 2 khi thực hiện lệnh lw lần lượt là:

A. 0, 1, 1

C. 0, 0, 1

B. 0, 1, 0

D. 1, 0, 1

- 21. Xung đột về tài nguyên phần cứng thì được gọi là:
- A. Structure Harzard
- B. Data Harzard
- C. Input Harzard
- D. Control Harzard
 - 22. Giả sử rằng các lệnh được thực thi trong processor theo datapath đơn chu kỳ được phân rã như sau

ALU	Beq	Lw	sw
40%	30%	20% +	10%

Giả sử rằng không có khoảng thời gian rỗi (stalls) hoặc xung đột (hazards), phần truy xuất bộ nhớ (MEM) và phần truy xuất ghi trên tập thanh ghi (WB) lần lượt sử dụng bao nhiều % chu kỳ của toàn chương trình

A. 30 và 60

C. 50 và 50

B. 30 và 70

D. 40 và 60

23. Cho chuỗi lệnh như sau:

add \$1, \$5, \$3

sw \$1, 0(\$2)

lw \$1,4(\$2)

add \$5, \$5, \$1

sw \$1, 0(\$2)

Trong trường hợp pipeline 5 tầng và không dùng kỹ thuật nhìn trước (no forwarding), cần sử dụng ba nhiêu lệnh 'nop' để giải quyết xung đột xảy ra (nếu có) trong chuỗi lệnh trên

A. 4

C.6

B. 5

D. 7

24. Các khối chức năng nào thuộc datapath tham gia vào lệnh

SUB Rd, Rs, Rt # Reg[Rd] = Reg[Rs] SUB Reg[Rt]

A. I-mem, Register.

C. Register, ALU.

B. I-mem, D-mem.

D. I-mem, ALU.

- 25. 8 lệnh được xem xét trong phần datapath đã học KHÔNG thuộc nhóm lệnh nào ?
- A. Nhóm lệnh tham khảo bộ nhớ.

C. Nhóm lệnh liên qua đến logic và số học.

B. Nhóm lệnh điều khiển.

D. Nhóm lệnh nhảy.



PHẦN 2. TỰ LUÂN (2đ)

Cho đoạn chương trình sau được thực thi trong kiến trúc pipeline 5 tầng:

sub \$s1, \$s2, \$t1

lw \$s2, 0(\$s1)

sw \$s1, 4(\$s2)

add \$s2, \$s2, \$s1

Sử dụng lệnh *nop* để giải quyết nếu có xung đột dữ liệu trong hai trường hợp sau:

- a. Không dùng kỹ thuật nhìn trước (forwarding); và cho biết tổng số chu kỳ cần thiết để hoàn thành 4 lệnh trên là bao nhiều? (0.5đ)
- b. Dùng kỹ thuật nhìn trước (forwarding); và cho biết tổng số chu kỳ cần thiết để hoàn thành 4 lệnh trobao nhiêu? (0.5đ)
- c. Mã máy đối với lệnh load trong chương trình trên là gì? (0.5đ)
- d. Trong lệnh load trên, chỉ số cung cấp cho input "Read register 1", "Read register 2" của khối "Registers" là gì? Các thanh ghi này có thật sự được đọc và được sử dụng không? (Xem hình datapat hình 2) (0.5đ)